

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện Cẩm Mỹ

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND
ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Mỹ)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Mỹ, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động

Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; chấp hành sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện; đồng thời chấp hành sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Dân tộc và Tôn giáo.

Trụ sở làm việc của Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện đặt tại khu phố Suối Cả, thị trấn Long Giao, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Chủ trì xây dựng và trình Ủy ban nhân dân huyện

a) Dự thảo các quyết định, kế hoạch dài hạn, 05 năm và hàng năm; chương trình, đề án, dự án, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo và nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao;

b) Dự thảo văn bản quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện;

2. Chủ trì xây dựng và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện

a) Dự thảo Quyết định, Chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

b) Dự thảo các văn bản quy định về quan hệ, phối hợp công tác Phòng Dân tộc và Tôn giáo với các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, chính sách thuộc lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo sau khi được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao cho Nhân dân, đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, người chuyên hoạt động tôn giáo và tín đồ các tôn giáo; chủ trì, phối hợp vận động Nhân dân, đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, người chuyên hoạt động tôn giáo và tín đồ các tôn giáo, tổ chức tôn giáo trên địa bàn huyện thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

4. Tổ chức thực hiện các chính sách, chương trình, dự án, đề án, mô hình thí điểm đầu tư phát triển kinh tế - xã hội đặc thù, hỗ trợ ổn định cuộc sống cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện.

5. Tổ chức thực hiện các chính sách, chương trình, dự án do Bộ Dân tộc và Tôn giáo chủ trì quản lý, chỉ đạo; theo dõi, tổng hợp, sơ kết, tổng kết và đánh giá việc thực hiện các chương trình, dự án, chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo ở địa phương; tham mưu, đề xuất các chủ trương, biện pháp để giải quyết các vấn đề giảm hộ nghèo, tăng hộ khá đối với đồng bào dân tộc thiểu số và các vấn đề dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo khác liên quan đến chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, đồng bào dân tộc thiểu số, tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, nhân sĩ các tôn giáo trên địa bàn huyện.

6. Tổ chức tiếp đón, thăm hỏi, giải quyết các nguyện vọng của đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, người chuyên hoạt động tôn giáo và tín đồ các tôn giáo, tổ chức chức tôn giáo theo chế độ chính sách và quy định của pháp luật; định kỳ tham mưu tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số trong lao động, sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, giữ gìn an ninh, trật tự và gương mẫu thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

7. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ thuộc lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo cho Ủy ban nhân dân cấp xã.

8. Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo được phân công theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

9. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ; xây dựng cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo theo chuyên môn, nghiệp vụ được giao.

10. Thực hiện công tác kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; phòng chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân huyện.

11. Tiếp nhận những kiến nghị của công dân liên quan đến dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, thành phần dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo tên gọi, phong tục, tập quán các dân tộc thiểu số và những vấn đề khác về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, chính sách dân tộc trình và chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

12. Phối hợp Phòng Nội vụ huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng hợp lý đội ngũ công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số làm việc tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và công chức là người dân tộc thiểu số làm việc tại Ủy ban nhân dân cấp xã đảm bảo hợp lý cơ cấu tỷ lệ thành phần dân tộc.

13. Phối hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc xét tuyển học sinh dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện vào các trường dạy nghề, dân tộc nội trú theo quy định; tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện tổ chức biểu dương, tuyên dương giáo viên, học sinh, sinh viên tiêu biểu, xuất sắc là người dân tộc thiểu số trên địa bàn.

14. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế công chức, người lao động, tài chính, tài sản, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm thuộc Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và theo sự phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện.

15. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Dân tộc và Tôn giáo.

16. Quản lý tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân huyện.

17. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện có Trưởng phòng; không quá 01 Phó Trưởng phòng và các công chức chuyên môn khác.

Điều 5. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và trước pháp luật về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và toàn bộ hoạt động của Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế làm việc và phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 6. Phó Trưởng phòng là người giúp Trưởng phòng phụ trách và theo dõi một số mặt công tác; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng vắng mặt, Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy nhiệm điều hành các hoạt động của phòng.

Điều 7. Việc bổ nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và theo quy định của pháp luật.

Việc điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Biên chế của Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định trong tổng biên chế công chức của huyện được Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Việc bố trí công tác đối với công chức của Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện phải căn cứ vào vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức theo quy định và bảo đảm đủ lực lượng để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 9. Chế độ làm việc

1. Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện làm việc theo chế độ Thủ trưởng và theo quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân huyện, bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện chế độ thông tin báo cáo của cơ quan chuyên môn theo quy định. Trưởng phòng căn cứ các quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân huyện xây dựng quy chế làm việc, chế độ thông tin báo cáo của cơ quan, đồng thời, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện quy chế đó.

2. Trưởng phòng chịu trách nhiệm về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan mình và các công việc được Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phân cấp hoặc ủy quyền; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và chịu trách nhiệm khi để xảy ra tình trạng tham nhũng, gây thiệt hại trong tổ chức, đơn vị của mình. Trưởng phòng có trách nhiệm thực hiện dân chủ trong hoạt động cơ quan.

3. Trưởng phòng có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và Sở Dân tộc và Tôn giáo về tổ chức, hoạt động của cơ quan mình; xin ý kiến về những vấn đề vượt quá thẩm quyền và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân huyện khi được

yêu cầu; phối hợp với người đứng đầu cơ quan chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp giải quyết những vấn đề liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Điều 10. Chế độ hội họp

1. Hàng tuần, lãnh đạo họp giao ban một lần để đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ và phổ biến kế hoạch công tác trong tuần sau.

2. Mỗi tháng họp cơ quan ít nhất một lần để đánh giá tình hình thực hiện công tác trong tháng qua và đề ra phương hướng công tác cho tháng tiếp theo; đồng thời phổ biến các chủ trương, chính sách, chế độ mới của Nhà nước và nhiệm vụ mới phải thực hiện.

3. Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện có thể tổ chức họp đột xuất để triển khai các công việc cần thiết và cấp bách theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân huyện hoặc Sở Dân tộc và Tôn giáo.

4. Mỗi chuyên viên phải có chương trình công tác hàng tháng, quý, năm do Trưởng phòng phê duyệt.

5. Hàng năm, thực hiện đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ đối với cơ quan Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện và công chức chuyên môn theo quy định.

Điều 11. Quan hệ công tác

1. Đối với Sở Dân tộc và Tôn giáo

a) Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Dân tộc và Tôn giáo; kịp thời kiến nghị Sở Dân tộc và Tôn giáo hướng dẫn giải quyết các khó khăn trong chuyên môn nghiệp vụ.

b) Thực hiện đầy đủ các chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Sở Dân tộc và Tôn giáo.

2. Đối với Hội đồng nhân dân huyện

Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện có trách nhiệm tổ chức thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện đối với Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân huyện; trả lời các chất vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của ngành.

3. Đối với Ủy ban nhân dân huyện

Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện chịu sự chỉ đạo và quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng chấp hành nghiêm túc các Chỉ thị, Quyết định của Ủy ban nhân dân huyện và phải thường xuyên báo cáo trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện việc thực hiện những lĩnh vực công tác được phân công.

4. Đối với các cơ quan, đơn vị khác

a) Thực hiện tốt mối quan hệ hợp tác và phối hợp trên cơ sở bình đẳng theo chức năng, nhiệm vụ dưới sự điều hành chung của Ủy ban nhân dân huyện nhằm đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chính trị, kế hoạch kinh tế - xã hội của huyện.

b) Khi phối hợp giải quyết công việc thuộc lĩnh vực phòng phụ trách nếu chưa nhất trí với ý kiến của phòng chuyên môn khác. Trưởng phòng Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện chủ động tập hợp các ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định.

5. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

a) Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ, các mặt công tác thuộc chức năng quản lý nhà nước của Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện đối với Ủy ban nhân dân xã, thị trấn theo quy định.

b) Cung cấp cho Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn các tài liệu, thông tin cần thiết phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ của ngành tại địa phương.

c) Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện theo sự hướng dẫn chuyên môn của Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện; nếu có vấn đề chưa thống nhất thì báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng phòng Phòng Dân tộc và Tôn giáo có trách nhiệm tổ chức triển khai Quy định này đến toàn thể công chức của Phòng Dân tộc và Tôn giáo.

2. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương mình có trách nhiệm phối hợp thực hiện Quy định này.

Điều 13. Việc sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, Trưởng phòng Phòng Dân tộc và Tôn giáo huyện phối hợp với các cơ quan, đơn

vị có liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định việc sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ Quy định này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định của pháp luật./.